TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST.
Ngày: 21/01/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Bảo.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng.**
2. Bà **Lại Thị Thúy Hằng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Bích**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

N H N, sinh năm 1995, tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 12, khu phố H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N V, sinh năm: 1966 và bà L S, sinh năm: 1972; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

Anh Đ T Đ, sinh năm: 1994. (Vắng mặt không có lý do).

Nơi cư trú: Tổ 16, ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Người chứng kiến:

Anh Lê Dũng, sinh năm: 1992. (Vắng mặt không có lý do).

Địa chỉ: ấp Đ, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 22/9/2021 N đi cắt tóc tại ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, đến khoảng 12 giờ cùng ngày N gọi điện nhờ Đ chở về nhà tại khu phố H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển số 60B6-752.92 đến chở N, do nghiện ma túy nên trên đường đi, N gọi điện cho một người phụ nữ tên Thúy (không rõ nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, N nhờ Đ chở vào khu vực ngã tư Biên Hòa 2 thuộc xã S, huyện C để mua ma túy. Khi đến nơi, N và Đ dừng xe bên lề đường tỉnh lộ 765 thuộc xã S, huyện C để mua ma túy. Khi đến nơi, N và Đ dừng xe bên lề đường 765, N hỏi mượn Đ số tiền 500.000 đồng. Theo lời khai của Đ, N mượn tiền để giải quyết công việc chứ không nói là để mua ma túy. Đứng đợi một lúc N và Đ thấy một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) chở Thúy ngồi sau, N đến đưa cho Thúy số tiền 4.000.000 đồng và nhận một bịch ni lon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá rồi quay ra lên xe Đ nhờ chở về nhà. Khi cả hai đang điều khiển xe đến đoạn đường thuộc khu vực ấp Đồng Tâm, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ thị bị lượng lượng Công an xã Xuân Mỹ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong tay N 01 bịch nilon màu trắng, được hàn kín là ma túy đá..

Tại Bản kết luận giám định số 1817/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6748 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSCM ngày 29/11/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Riêng đối với Đặng Thanh Đ dùng xe mô tô chở N, nhưng không biết N đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

Đối với người đàn ông và người phụ nữ tên Thúy (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60B6-752.92 là tài sản của bà Lại Thị Hoàng Thanh, không biết việc bị cáo N sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ trả lại cho bà Thanh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có dấu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1817/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2021.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết sai, xin hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo N H N khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: khoảng 13 giờ, ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại đoạn đường thuộc ấp Đồng Tâm, xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, bị cáo N H N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,6748 gam, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo N H N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, giết người..., làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo một mức án đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung và cho bị cáo một thời gian cần thiết để cai nghiện ma túy. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1817/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2021 bên trong có ma túy loại Methamphetamine.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 60B6-752.92 là tài sản của bà Lại Thị Hoàng Thanh, không biết việc bị cáo N sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ trả lại cho bà Thanh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Riêng đối với Đ T Đ dùng xe mô tô chở N, nhưng không biết N đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

Đối với người phụ nữ tên Thúy và người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **N H N** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **N H N** 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 07/10/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1817/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2021 bên trong có ma túy loại Methamphetamine.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ. Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Cẩm Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ ngày 30/11/2021)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo N H N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Hoài Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử	**Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**
Lê Đức Dũng- Vũ Xuân Vương	**Nguyễn Hoài Bảo**